

Bản án số: 108/2017/HSST

Ngày 21/6/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Văn Quốc Trọng

2. Ông Nguyễn Tuấn Minh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đặng Văn Quyết, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Quận 10.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, địa chỉ: 27 Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 85/2017/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo

Chế Minh N, giới tính: Nam; sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 112 đường Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: 112 đường Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Chế Văn M và bà Hà Bé N; tiền án: 01. Ngày 21/8/2013 bị Tòa án nhân dân Quận 3 xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản” (Theo Bản án số 124/2013/HSST); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/7/2012, Công an Quận 6 xử phạt hành chính về hành vi “Cổ vũ đua xe, gây rối trật tự công cộng”, ngày 10/01/2013 Công an Phường 2, quận Tân Bình xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo bị bắt giữ ngày 01/10/2016. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Danh G, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 10 Bắc Hải, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 15 ngày 01/10/2016, bị cáo Chế Minh N điều khiển xe mô tô biển số 59N1-53844 đi cướp giật tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến trước nhà số 137 Thành Thái, Phường 14, Quận 10 thì phát hiện ông Danh G có đeo sợi dây chuyền vàng trên cổ, bị cáo N liền điều khiển xe mô tô áp sát dùng

tay trái giật sợi dây chuyền rồi tăng ga bỏ chạy đến hẻm 134 đường Thành Thái, Phường 12, Quận 10 thì bị ông Nguyễn Ngọc Tân và ông Trần Văn Cường bắt giữ cùng vật chứng, phương tiện giao về Công an Phường 14, Quận 10 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, bị cáo Chế Minh N khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ:

Tại bản kết luận định giá tài sản số 281/HĐĐG ngày 21/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự đã kết luận sợi dây chuyền màu vàng 24K có trọng lượng vàng 2,066 lượng có giá trị là 72.357.518 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả lại cho ông G. Nhận lại tài sản, ông G không có yêu cầu gì khác.

- 01 chiếc xe mô tô biển số 59N1-538.44 có số máy 5C641021468, số khung RLCS5C641-DY021460 bị cáo N khai mua chiếc xe mô tô trên của một thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) nhưng không làm thủ tục sang tên. Qua xác minh, chiếc xe trên do ông Trần Khắc Tú là chủ sở hữu hợp pháp, khoảng tháng 8/2016 ông Lê Trung Tiên (cháu ông Tú) mượn làm phương tiện đi lại thì bị mất tại số 02 Nguyễn Văn Công, Phường 3, quận Gò Vấp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã chuyển vật chứng là chiếc xe mô tô trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp để xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với tài sản thu giữ từ bị cáo N gồm: 01 đồng hồ đeo tay hiệu Sunrise, 01 điện thoại di động hiệu Nokia X1, 01 đôi bông tai kim loại màu vàng, 01 nhẫn kim loại màu vàng và số tiền 13.100.000 đồng, 02 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 52P8-5103 và 52X2-1865. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã giao cho bà Nguyễn Thị Ngọc Mai quản lý.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 22 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Chế Minh N về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm c, d, g khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, d, g khoản 2, 5 Điều 136, điểm g và p khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009), xử phạt bị cáo Chế Minh N từ 05 năm đến 06 năm tù, phạt tiền từ 10.000.000 (mười triệu) đồng đến 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Bị cáo có hành vi dùng thủ đoạn nguy hiểm là sử dụng xe mô tô có phân khối lớn, lợi dụng sơ hở của người khác mà nhanh chóng công khai cướp giật

tài sản của họ ngay trên đường phố; ngoài ra bị cáo đã từng bị kết án về tội rất nghiêm trọng do cố ý chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý và tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 72.357.518 đồng, do đó cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, d, g khoản 2, Điều 136 Bộ luật Hình sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có cơ sở.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân mà còn xâm hại đến trật tự công cộng, an toàn giao thông. Do vậy cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với hình phạt tương xứng tính chất, mức độ do hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo gây ra.

Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, ngoài ra áp dụng khoản 5 Điều 136 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo một số tiền để sung quỹ Nhà nước.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi giao trả cho người bị hại nên khi quyết định hình phạt có xem xét, chiếu cố giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Danh G đã nhận lại tài sản và không yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng: 01 chiếc xe mô tô biển số 59N1-538.44 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã chuyển vật chứng là chiếc xe mô tô trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp để xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Chế Minh N phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng điểm c, d, g khoản 2, 5 Điều 136, điểm g và p khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt bị cáo Chế Minh N 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2016.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng.

- Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các

Điều 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM
- VKSND Quận 10;
- Công an Quận 10, PC 35;
- Chi cục THADS Quận 10;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Cao Thanh Hùng